

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HS-ST.
Ngày: 07-10-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nguyên, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hoa - Kiểm Sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn N (T), sinh năm 1989 tại tỉnh: Đồng Nai; Nơi đăng ký HKTT: Ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Tạm trú: Thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Đặng Thị C (*đều đã chết*); có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-8-2019 - Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn T – Vắng mặt.

Địa chỉ: Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Chị Bùi Thị Kim H – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Người làm chứng:

Anh Lương Thiện S, sinh năm 1986 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã R, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Anh Vy Thanh L – Vắng mặt.

Anh Tôn Đức N – Vắng mặt.

Anh Nguyễn Bá T – Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch công tác tuần số 109/KH-CSGT ngày 26-8-2019, từ ngày 26-8-2019 đến ngày 01-9-2019, Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Đ có nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát công khai lưu động kết hợp dừng tại một số điểm, sử dụng các biện pháp nghiệp vụ xử lý các trường hợp vi phạm luật giao thông đường bộ; địa bàn được phân công là các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đ.

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 28-8-2019, Tổ tuần tra số 2 do anh Nguyễn Văn T, Thượng úy - Phó đội trưởng phụ trách tổ và các tổ viên gồm anh Vy Thanh L, anh Tôn Đức N và anh Nguyễn Bá T đang tiến hành tuần tra kiểm soát trên tuyến Quốc lộ 14 thuộc Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Fashion, màu xanh, biển kiểm soát 93F5-57XX do Bùi Văn N, sinh năm 1989, chở người ngồi sau là anh Lương Thiện S, sinh năm 1986, trú tại: Thôn Đ, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông không đội mũ bảo hiểm; Tổ tuần tra kiểm soát giao thông ra hiệu lệnh dừng xe và yêu cầu N xuất trình giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy phép lái xe, bảo hiểm xe máy bắt buộc còn hiệu lực nhưng N không xuất trình được bất kỳ giấy tờ nào. Tổ tuần tra tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở, kết quả xác định nồng độ cồn trong hơi thở của N là 0,665mg/L, vượt quá mức quy định. Lúc này, Tổ tuần tra lập biên bản vi phạm hành chính thì Bùi Văn N có hành vi dùng lời lẽ thô tục lăng mạ, xúc phạm Tổ tuần tra. Khi anh Nguyễn Văn T đang giải thích cho N thì bị N dùng tay đánh về phía mặt nhưng anh T né tránh được, N tiếp tục dùng tay cầm mũ bảo hiểm đập nhiều cái vào người anh T, khiến tổ tuần tra không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ. Vụ việc được báo về Công an huyện Đắk R'Lấp và Bùi Văn N bị lập biên bản phạm tội quả tang.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã tiến hành kiểm tra, xem xét dấu vết trên thân thể, xác định anh Nguyễn Văn T không bị thương tích.

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

01 xe mô tô nhãn hiệu Fashion, màu xanh, BKS: 93F5-57XX, số máy: 101182XX, số khung: 170000XX, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị Kim H, chị gái của Bùi Văn N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp.

01 mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu Vespa, loại mũ nhỏ ngang tai, kích thước (28x21x12)cm, đã cũ.

Quyết định truy tố số 02/QĐ-VKS-ĐRL ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn ra trước

Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đề xét xử bị cáo Bùi Văn N về tội “*Chống người thi hành công vụ*” quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Văn N khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Bùi Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Bùi Thị Kim H; tịch thu tiêu hủy mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu Vespa, loại mũ nhỏ ngang tai, kích thước (28x21x12)cm, đã cũ không còn giá trị sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và cảm thấy ăn năn, hối hận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm sóc, nuôi dưỡng hai con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về việc áp dụng thủ tục rút gọn: Bị cáo Bùi Văn N phạm tội quả tang; sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng; tội phạm đã thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng; người phạm tội có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng. Vì vậy việc áp dụng thủ tục rút gọn trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 456 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28 tháng 8 năm 2019, Bùi Văn N (T) là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã dùng lời lẽ lăng mạ, xúc phạm đối với Tổ tuần tra số 2 Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Đ và dùng vũ lực (đánh bằng tay, mũ bảo hiểm) đối với anh Nguyễn Văn T, là Phó đội trưởng phụ

trách Tổ tuần tra số 2 đang thực hiện công vụ, khiến Tổ tuần tra không thể tiếp tục thực hiện công vụ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình cản trở người thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông tại địa phương nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Chống người thi hành công vụ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Bùi Văn N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T đối với bị cáo: Xét thấy hành vi của bị cáo xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính nhà nước, anh T không phải là người bị hại nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về quyết định hình phạt*: Bị cáo Bùi Văn N điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi nồng độ cồn vượt mức cho phép theo quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ (*nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,665mg/L; trong khi pháp luật không cho phép vượt quá 0,25 mg/1L*), sau khi bị yêu cầu dừng xe kiểm tra đã không xuất trình được bất kỳ giấy tờ hợp pháp nào mà còn dùng lời lẽ lăng mạ, dùng vũ lực đối với người đang thực hiện công vụ, thể hiện sự xem thường pháp luật. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để vừa đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và tính răn đe chung trong xã hội.

[6]. *Về việc xử lý vật chứng*:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Fashion, màu xanh, BKS: 93F5-57XX, số máy: 101182XX, số khung: 170000XX, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị Kim H, chị gái của Bùi Văn N, chị H cho N mượn xe nhưng không biết N sử dụng rượu bia tham gia giao thông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp đã ra Quyết định trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu Vespa, loại mũ nhỏ ngang tai, kích thước (28x21x12)cm, đã cũ của Bùi Văn N, là phương tiện N sử dụng đánh anh Nguyễn Văn T, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Bùi Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn N (T) phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”

Xử phạt bị cáo Bùi Văn N (T) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28-8-2019.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày 15-9-2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp.

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu Vespa, loại mũ nhỏ ngang tai, kích thước (28x21x12)cm của Bùi Văn N.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20-9-2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Văn N phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- CA huyện Đắk R'Lấp;
- THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Thu Hà